

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/DS - ST

Ngày: 27/06/2023

Về việc: Tranh chấp
hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán: - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Khanh.

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Nghi và Bà Trần Thị Lệ Dung.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thúy Lan, là thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Ninh Trọng Khánh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 06/2023/TLST – DS ngày 24 tháng 3 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/ 2023/QĐXXST – DS ngày 19 tháng 5 năm 2023 và Quyết định Hoãn phiên tòa số 03/2023/QĐST – DS ngày 06 tháng 06 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị N – sinh năm 1954.

Địa chỉ: Số nhà 17, tổ 2, phố P, thị trấn P, huyện K. tỉnh Ninh Bình; có mặt.

Bị đơn: Chị Vũ Thị B – Sinh năm 1985

Địa chỉ: Xóm 5B, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt

Chị B có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản tiếp cận công khai chứng cứ và biên bản hòa giải, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn là bà Nguyễn Thị N trình bày: Do có quan hệ quen biết và làm ăn với nhau. Khoảng năm 2018 bà có cho chị Vũ Thị B vay tiền tiền là 500.000.000đ, năm 2019 bà tiếp tục cho chị B vay thêm 500.000.000đ. Lãi suất hai bên thỏa thuận là 20%/ năm. Hai bên có viết giấy nhận nợ với nhau. Nhưng không thỏa thuận về thời hạn trả nợ. Lãi thỏa thuận miệng không ghi vào văn bản. Quá trình vay nợ chị B đã trả đầy đủ tiền lãi hàng tháng cho bà. Đến tháng 12 năm 2022 thì chị B đã không thực hiện việc trả lãi cho bà đồng thời cũng không trả gốc. Tháng 1 năm 2023 hai bên xảy ra tranh chấp về việc trả nợ. Bà đã nhiều lần yêu cầu chị B phải có nghĩa vụ trả nợ cho bà nhưng chị B cứ khất lần và cố tình không trả. Do vậy bà đã khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị Vũ Thị B phải trả nợ cho bà 1.000.000.000đ (Một tỷ đồng). Tuy nhiên hai bên đã gặp gỡ và chốt nợ với nhau. Hiện chị B còn nợ bà N số tiền là 850.000.000đ là toàn bộ số tiền

gốc. Nay bà N yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị Vũ Thị B phải có trách nhiệm trả cho bà N số tiền gốc còn nợ là 850.000.000đ. Bà yêu cầu chị N phải trả nợ ngay cho bà đồng thời bà N không yêu cầu chị B trả lãi đối với số nợ trên.

Trong bản tự khai, biên bản tiếp cận công khai chứng cứ, biên bản hòa giải và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án bị đơn là chị Vũ Thị B trình bày: Chị và bà N có quan hệ làm ăn, hai bên đã nhiều lần xác lập giao dịch dân sự vay nợ với nhau. Tháng 3 năm 2017 chị có vay của bà N số tiền là 1.000.000.000đ (một tỷ đồng) để phục vụ cho công việc làm ăn. Hai bên có viết giấy nhận nợ với nhau. Không xác định thời hạn trả nợ, lãi suất thỏa thuận miệng với nhau là 2% đến 3% trên một tháng. Quá trình vay chị B trả nợ đầy đủ lãi hàng tháng cho bà N. Đồng thời cũng trả được vài khoản tiền gốc nhưng chị B không nhớ chính xác thời gian trả nợ, do thân quen nên khi trả nợ tiền gốc chị và bà N đã không viết giấy đối trừ cho nhau, mà chỉ trực tiếp trao tay hoặc chuyển khoản qua Ngân hàng. Năm 2020 hai bên đã chốt nợ với nhau số tiền gốc chị B còn nợ lại bà N là 850.000.000đ. Sau khi chốt nợ chị B vẫn trả lãi hàng tháng cho bà N, tiền gốc thì khát nợ lại. Đầu năm 2023 do điều kiện kinh tế khó khăn chị không tiếp tục trả nợ được cho bà N nữa thì hai bên xảy ra mâu thuẫn và tranh chấp. Nay bà N khởi kiện yêu cầu chị Bình phải có nghĩa vụ trả nợ cho bà số tiền gốc là 850.000.000đ chị nhất trí và không có ý kiến gì. Tuy nhiên do chị chưa có điều kiện trả ngay nên xin được trả dần cho bà N . Ngoài ra chị không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

1. Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành và thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của đương sự quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự.

2. Về việc giải quyết vụ án: Áp dụng các điều 280, 463, 466, 469, 357, 468 Bộ luật dân sự; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp , quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị N, buộc chị Vũ Thị B phải có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền là 850.000.000đ (*Tám trăm năm mươi triệu đồng*))

3. Án phí: Chị Vũ Thị B phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án “Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản” theo khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

- Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Nguyễn Thị N khởi kiện chị Vũ Thị B về tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Bị đơn là chị Vũ Thị B nơi cư trú tại: Xóm 5B, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Tòa án nhân dân huyện K thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1, Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa vắng mặt chị B, chị B có đơn xin xét xử vắng mặt. Do vậy để đảm bảo quyền lợi của các bên đương sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về hình thức, nội dung đơn khởi kiện đúng theo quy định tại Điều 189 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 cần được xem xét giải quyết.

[2] Về nội dung tranh chấp và những vấn đề cần giải quyết trong vụ án:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của các đương sự. Hội đồng xét xử nhận định: Do có quan hệ là làm ăn với nhau bà Nguyễn Thị N và chị Vũ Thị B có cho nhau vay tiền để phục vụ cho công việc làm ăn của chị B. Quá trình vay trả và chót nợ thì hai bên có viết giấy nặn nợ với nhau, chị B là người trực tiếp viết và ký. Giấy nhận nợ đã được bà N cung cấp và giao nộp cho Tòa án nhân dân huyện K. Mặt khác qua các buổi làm việc hòa giải tại Tòa án bà N và chị B thừa nhận và thống nhất chị B còn nợ bà N số tiền là 850.000.000đ. Như vậy đây là những tình tiết, sự kiện của vụ án mà các đương sự thừa nhận nên không cần phải chứng minh.

Về phương thức thanh toán và thời gian trả nợ: Quá trình giải quyết tại Tòa án các đương sự không thống nhất được phương thức thanh toán và thời gian trả nợ.

Do vậy nay bà N yêu cầu chị B phải trả cho bà N số tiền nợ gốc là 850.000.000đ và bà N không yêu cầu tiền lãi đối với số tiền trên, như vậy yêu cầu khởi kiện của bà N là có căn cứ. Hội đồng xét xử nhận thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn theo Điều 463, 466, 469 của Bộ luật dân sự là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị N được chấp nhận nên bà N không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Căn cứ khoản Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Vũ Thị B phải nộp án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền nợ theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các điều 280, 463, 466, 469, 357, 468 Bộ luật dân sự; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị N, buộc chị Vũ Thị B phải có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền là 850.000.000đ (*Tám trăm năm mươi triệu đồng*)

2. Về án phí: Chị Vũ Thị B phải nộp 36.150.000đ (*Ba mươi sáu triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu Thi hành án người phải thi hành án còn phải chịu một khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Án xử công khai sơ thẩm nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27/6/2023). Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND huyện K
- Chi cục THA dân sự huyện K
- Dương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)
Trần Thị Khanh**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Khanh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND huyện K
- Chi cục THA dân sự huyện K
- Đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Khanh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND huyện K
- Chi cục THA dân sự huyện K
- Đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Khanh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND huyện K
- Chi cục THA dân sự huyện K
- UBND xã Thượng Kiệm, huyện K
- Đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Khanh

